

Số:1943 /HD-UBND

Cẩm Duệ, ngày 12 tháng 10 năm 2026

HƯỚNG DẪN
Tổ chức thực hiện bầu Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026-2031

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 97/2025/QH15 ngày 27/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Văn bản số 10173/UBND-NC2 ngày 06/10/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chỉ đạo bầu trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố;

Căn cứ Văn bản số 07/HD-SNV ngày 07/10/2026 của Sở Nội vụ hướng dẫn tổ chức bầu trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố nhiệm kỳ 2026-2031;

Để việc tổ chức bầu Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn xã Cẩm Duệ bảo đảm đúng quy định của pháp luật, dân chủ, công khai, minh bạch và đúng tiến độ theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân xã hướng dẫn tổ chức thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa Hướng dẫn của Sở Nội vụ và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức bầu Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026-2031, bảo đảm thống nhất, đồng bộ trên địa bàn toàn xã; xác định rõ trách nhiệm, tiến độ thực hiện của Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các thôn, Ban Công tác Mặt trận, Tổ bầu cử và các bộ phận liên quan.

2. Việc bầu Trưởng thôn phải bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền xã, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội; phát huy quyền làm chủ trực tiếp của Nhân dân ở cộng đồng dân cư; thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ.

3. Quy trình chuẩn bị nhân sự, tổ chức cuộc họp cộng đồng dân cư, kiểm phiếu, công nhận kết quả phải bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, công khai, minh bạch, đúng thời hạn; không áp đặt, bè phái, cục bộ; không để xảy ra vận động trái quy định, gây mất đoàn kết, chia rẽ trong cộng đồng dân cư.

II. NGUYÊN TẮC VÀ ĐIỀU KIỆN TRÚNG CỬ

1. Người trúng cử Trưởng thôn là người đạt trên 50% tổng số đại diện hộ gia đình trong thôn tán thành và được Ủy ban nhân dân xã ban hành quyết định công nhận theo quy định.

2. Mỗi thôn tổ chức 01 cuộc họp cộng đồng dân cư để bầu Trưởng thôn; hình thức biểu quyết (giơ tay hoặc bỏ phiếu kín) do cuộc họp cộng đồng dân cư quyết định theo đa số.

3. Toàn bộ quy trình phải hoàn thành và báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước ngày 05/12/2026 theo đúng yêu cầu của Hướng dẫn Sở Nội vụ.

III. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Ban hành quyết định tổ chức bầu Trưởng thôn

Chậm nhất 20 ngày trước ngày tổ chức cuộc họp cộng đồng dân cư để bầu Trưởng thôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành quyết định tổ chức bầu Trưởng thôn (theo điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP); chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã xây dựng kế hoạch, hướng dẫn nghiệp vụ và triển khai kế hoạch đến các thôn.

2. Thành lập Tổ bầu cử

a) Chậm nhất 10 ngày trước ngày tổ chức cuộc họp cộng đồng dân cư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành quyết định thành lập Tổ bầu cử tại từng thôn sau khi thống nhất với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã (theo điểm b khoản 1 Điều 6 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP).

b) Tổ bầu cử gồm: đại diện Ban Công tác Mặt trận ở thôn làm Tổ trưởng; các thành viên là đại diện các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội và đại diện hộ gia đình ở thôn. Người ứng cử Trưởng thôn không được tham gia Tổ bầu cử.

c) Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo thôn thông báo quyết định thành lập Tổ bầu cử đến Nhân dân, niêm yết tại nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng của thôn và thông báo trên hệ thống truyền thanh hoặc hình thức phù hợp khác chậm nhất 07 ngày trước ngày bầu cử.

3. Lập danh sách đại diện hộ gia đình

a) Mỗi hộ gia đình được xác định 01 đại diện tham gia cuộc họp, thảo luận, biểu quyết (theo khoản 2 Điều 18 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở). Đại diện hộ gia đình là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; trường hợp hộ không có người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ thì đại diện hộ gia đình là người được các thành viên hộ gia đình thống nhất đề cử hoặc ủy nhiệm.

b) Tổ bầu cử chủ trì, phối hợp với Trưởng thôn, Ban Công tác Mặt trận, Tổ an ninh trật tự lập danh sách hộ gia đình thể hiện: số thứ tự; họ và tên chủ hộ hoặc đại diện hộ gia đình; địa chỉ cư trú; danh sách phải được rà soát, đối chiếu với dữ liệu cư trú để bảo đảm chính xác và niêm yết công khai tại thôn.

4. Lập danh sách người ứng cử

a) Trưởng Ban Công tác Mặt trận ở thôn tổ chức cuộc họp Ban Công tác Mặt trận dự kiến danh sách người ứng cử Trưởng thôn; báo cáo cấp ủy chi bộ thôn để thống nhất giới thiệu ít nhất 01 người ra ứng cử; sau khi có ý kiến của chi ủy chi bộ thôn, Ban Công tác Mặt trận họp quyết định danh sách chính thức người ứng cử (ít nhất 01 người), theo khoản 2 Điều 6 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP.

b) Nội dung cuộc họp lập thành biên bản theo Mẫu số 05 kèm theo Nghị định số 59/2023/NĐ-CP, gửi về Ủy ban nhân dân xã chậm nhất 15 ngày trước ngày tổ chức cuộc họp cộng đồng dân cư.

5. Tổ chức cuộc họp cộng đồng dân cư để bầu Trưởng thôn

5.1. Triệu tập và thông báo cuộc họp

- Tổ bầu cử triệu tập và chủ trì cuộc họp cộng đồng dân cư để bầu Trưởng thôn.

- Thông tin về cuộc họp (theo Mẫu số 01 kèm theo Nghị định số 59/2023/NĐ-CP) phải được thông báo đến thành phần tham dự ít nhất 02 ngày trước khi tổ chức cuộc họp bằng giấy mời, thông báo trực tiếp đến từng hộ gia đình, hệ thống truyền thanh thôn, điện thoại, mạng xã hội hợp pháp do thôn thống nhất thiết lập, đồng thời niêm yết công khai tại nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng của thôn.

- Tổ bầu cử chuẩn bị đầy đủ tài liệu phục vụ cuộc họp: quyết định tổ chức bầu cử; quyết định thành lập Tổ bầu cử; danh sách hộ gia đình; danh sách chính thức người ứng cử; tóm tắt tiểu sử, tiêu chuẩn, quá trình công tác của người ứng cử; phiếu bầu (nếu bỏ phiếu kín); biên bản cuộc họp; biên bản kiểm phiếu và các văn bản liên quan.

- Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc họp phải thuận lợi, phù hợp điều kiện thực tế để cộng đồng dân cư tham gia đầy đủ.

5.2. Trình tự cuộc họp

a) Người chủ trì tuyên bố lý do, mục đích, yêu cầu, giới thiệu đại biểu, thông qua chương trình; giới thiệu người đề cuộc họp biểu quyết cử làm thư ký (được quyết định khi có trên 50% đại diện hộ gia đình tham dự biểu quyết đồng ý).

b) Người chủ trì công bố các quyết định, văn bản liên quan; thông báo tổng số hộ gia đình trong thôn, số đại diện hộ gia đình có mặt, vắng mặt; nêu rõ điều kiện để người ứng cử trúng cử.

c) Đại diện Ban Công tác Mặt trận thôn giới thiệu danh sách chính thức người ứng cử đã thống nhất với cấp ủy chi bộ thôn; trình bày tóm tắt tiêu chuẩn, tiểu sử, quá trình công tác của từng người ứng cử; đề nghị đại diện hộ gia đình tự ứng cử hoặc đề cử thêm người đủ tiêu chuẩn, điều kiện.

d) Đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp thảo luận về danh sách người ứng cử.

đ) Kết thúc thảo luận, người chủ trì tổng hợp ý kiến, đề xuất nội dung cần biểu quyết và phương án biểu quyết (giơ tay hoặc bỏ phiếu kín) để cuộc họp lựa

chọn; phương án được chọn khi có trên 50% đại diện hộ gia đình tham dự giờ tay biểu quyết đồng ý.

5.3. Trường hợp biểu quyết bằng giờ tay

Việc kiểm đếm kết quả biểu quyết được thực hiện ngay tại cuộc họp, công khai trước Nhân dân và ghi vào biên bản cuộc họp. Người được xác định trúng cử phải có trên 50% tổng số đại diện hộ gia đình trong thôn tán thành.

5.4. Trường hợp bỏ phiếu kín

a) Người chủ trì đề xuất số lượng và danh sách Ban kiểm phiếu từ 03 đến 05 người (Trưởng ban và các thành viên) để cuộc họp biểu quyết bằng giờ tay; Ban kiểm phiếu được quyết định khi có trên 50% đại diện hộ gia đình tham dự biểu quyết đồng ý.

b) Ban kiểm phiếu hướng dẫn thể lệ, cách ghi phiếu, tổ chức bỏ phiếu và phát phiếu; sau khi kết thúc bỏ phiếu, tiến hành kiểm phiếu (mời 02 đại diện hộ gia đình chứng kiến việc kiểm phiếu) và lập biên bản kiểm phiếu.

c) Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu tại cuộc họp. Biên bản kiểm phiếu lập theo Mẫu số 02 kèm theo Nghị định số 59/2023/NĐ-CP, lập thành 03 bản, gửi kèm Quyết định của cộng đồng dân cư đến Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và lưu tại thôn.

d) Người được xác định trúng cử phải có trên 50% tổng số đại diện hộ gia đình trong thôn tán thành.

5.5. Công bố kết quả tại cuộc họp

a) Người chủ trì công bố kết quả biểu quyết đối với từng nội dung và kết luận cuộc họp.

b) Trường hợp xác định được người trúng cử, người trúng cử ra mắt cuộc họp. Tổ bầu cử có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ cuộc họp; chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc họp, gửi Quyết định đã được cộng đồng dân cư biểu quyết thông qua (theo Mẫu số 03 kèm theo Nghị định số 59/2023/NĐ-CP) đến Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

c) Trường hợp không xác định được người trúng cử, Tổ bầu cử nêu rõ lý do trong biên bản cuộc họp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định việc tổ chức bầu lại.

6. Công nhận kết quả bầu Trưởng thôn

a) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định đã được cộng đồng dân cư biểu quyết thông qua, Ủy ban nhân dân xã xem xét, ban hành quyết định công nhận người trúng cử Trưởng thôn hoặc quyết định tổ chức bầu lại (theo Điều 8 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP). Trường hợp không ban hành quyết định công nhận hoặc quyết định bầu lại thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

b) Trưởng thôn chính thức hoạt động kể từ ngày có quyết định công nhận của Ủy ban nhân dân xã.

7. Chế độ báo cáo

Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp kết quả bầu Trưởng thôn trên địa bàn xã, báo cáo Ủy ban nhân dân xã, Sở Nội vụ trước ngày 05/12/2026. Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, các thôn, Tổ bầu cử kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã để được hướng dẫn, xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp trên xem xét, chỉ đạo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

a) Chủ trì, chỉ đạo toàn diện công tác tổ chức bầu Trưởng thôn trên địa bàn xã; ban hành kế hoạch, quyết định tổ chức bầu cử, quyết định thành lập Tổ bầu cử, quyết định công nhận kết quả bầu cử hoặc quyết định bầu lại theo thẩm quyền và đúng tiến độ nêu tại Mục III của Hướng dẫn này.

b) Phân công công chức phụ trách theo dõi, hướng dẫn nghiệp vụ, kiểm tra, đôn đốc các thôn trong suốt quá trình chuẩn bị và tổ chức bầu cử; kịp thời giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh ở cơ sở.

c) Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trong công tác chuẩn bị nhân sự, tuyên truyền, vận động Nhân dân, tổ chức bầu cử và xử lý các tình huống phát sinh.

d) Chỉ đạo các thôn lập, rà soát, niêm yết danh sách hộ gia đình; chuẩn bị địa điểm, cơ sở vật chất, tài liệu, phiếu bầu, hòm phiếu (trường hợp bỏ phiếu kín), biên bản, biểu mẫu phục vụ cuộc họp cộng đồng dân cư.

đ) Bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn trong thời gian chuẩn bị và tổ chức bầu cử; kịp thời xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, gây mất đoàn kết, làm sai lệch kết quả bầu cử.

e) Tổng hợp, báo cáo kết quả bầu Trưởng thôn trên địa bàn xã về Ủy ban nhân dân tỉnh qua Sở Nội vụ theo đúng thời hạn quy định tại khoản 7 Mục III của Hướng dẫn này.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, giám sát việc tổ chức bầu Trưởng thôn trên địa bàn xã; tham gia thống nhất quyết định thành lập Tổ bầu cử tại từng thôn.

b) Hướng dẫn Ban Công tác Mặt trận ở các thôn thực hiện quy trình giới thiệu danh sách người ứng cử; cử đại diện tham gia Tổ bầu cử theo quy định; phối hợp chuẩn bị cuộc họp cộng đồng dân cư, hướng dẫn Nhân dân thảo luận, biểu quyết, giám sát quá trình kiểm phiếu, lập biên bản.

c) Tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia cuộc họp cộng đồng dân cư đầy đủ, có trách nhiệm; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong việc lựa chọn người có đủ tiêu chuẩn, uy tín làm Trưởng thôn.

d) Giám sát toàn bộ quá trình bầu cử, việc lập danh sách hộ gia đình, danh sách người ứng cử, kết quả bầu cử và việc giải quyết kiến nghị, phản ánh của Nhân dân; kịp thời phản ánh những vấn đề phát sinh với Ủy ban nhân dân xã.

3. Các thôn, Ban Công tác Mặt trận ở thôn

a) Trưởng thôn (hoặc người được phân công) phối hợp với Ban Công tác Mặt trận chuẩn bị danh sách hộ gia đình, địa điểm, cơ sở vật chất phục vụ cuộc họp cộng đồng dân cư theo đúng tiến độ hướng dẫn tại Mục III.

b) Ban Công tác Mặt trận ở thôn chủ trì tổ chức việc giới thiệu, hiệp thương, lập danh sách chính thức người ứng cử Trưởng thôn; cử đại diện tham gia Tổ bầu cử; phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia cuộc họp đầy đủ.

c) Thực hiện thông báo, niêm yết công khai các quyết định, danh sách hộ gia đình, danh sách người ứng cử theo đúng thời hạn quy định tại Mục III của Hướng dẫn này.

4. Tổ bầu cử

a) Tổ chức cuộc họp cộng đồng dân cư để bầu Trưởng thôn đúng thời gian, địa điểm, trình tự, thủ tục quy định tại khoản 5 Mục III của Hướng dẫn này.

b) Bảo đảm việc kiểm phiếu, lập biên bản, công bố kết quả công khai, minh bạch, khách quan.

c) Hoàn thiện hồ sơ gửi Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc họp bầu cử.

Trên đây là Hướng dẫn tổ chức thực hiện bầu Trưởng thôn nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn xã Cẩm Duệ. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các thôn, Ban Công tác Mặt trận, Tổ bầu cử và các bộ phận liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để được hướng dẫn, giải quyết./. 

Nơi nhận:

- TT. Đảng ủy-HĐND (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT. UBND xã
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Công an xã; BCH Quân sự;
- Các Phòng, ban, ngành;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Nam